

Số: 02 /QĐ-TTĐ

Tam Điệp, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
v/v công bố công khai thực hiện dự toán 6 tháng cuối năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ TAM ĐIỆP

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ QĐ số 889/QĐ - UBND ngày 06/12/2024 của UBND Tỉnh Ninh Bình về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2105/QĐ-SYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Sở y tế Ninh Bình về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2025

Xét đề nghị của TP.Tài chính - Kế toán Trung tâm Y tế TP Tam Điệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố thực hiện dự toán quý 4 năm 2025 (biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, các phòng chức năng có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Chuật

TRUNG TÂM Y TẾ TAM ĐIỆP

Chương: 423

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NSNN
6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trung tâm Y tế Tam Điệp công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

ĐVT: Trđ

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		14,617		
1	Số thu phí, lệ phí	22,761	14,617	64.2	110.0
1.1	Thu phí ATTP	-	-		
1.2	Thu dịch vụ KCB	22,689	14,617	64.4	110.5
-	Thu trực tiếp từ người bệnh - 132	2,472	602	24.4	41.9
-	Thu từ BHYT	20,047	13,965	69.7	118.9
	<i>Thu từ BHYT - 132</i>	19,698	13,634	69.2	117.9
	<i>Thu từ BHYT - 139</i>	349	331	94.8	191.3
-	Thu điều trị bệnh nhân Methadone -131	170	94	55.3	96.9
1.3	Thu khác	72	-	0.0	0.0
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	22,761	14,617	64.2	110.0
-	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>	22,761	14,617	64.2	110.0
-	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	-			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	21,869	12,061	55.2	45.9
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	15,976	7,026	44.0	88.1
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 131</i>	5,870	2,892	49.3	89.9

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 132</i>	-	-		0.0
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 139</i>	8,768	4,134	47.1	86.8
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5,893	5,035	85.4	244.1
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 322</i>	7	-	0.0	0.0
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 131</i>	306	113	36.9	127.8
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 132</i>	5,049	4,922	97.5	275.6
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 139</i>	118	-	0.0	0.0
3	Kinh phí Thực hiện NDD, NĐ24	1,052	1,052	100.0	198.9
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 131</i>	274	274	100.0	204.5
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 132</i>	778	778	100.0	197.0